

SHARP



 Google TV

AQUOS

>>

TV ĐÈN NỀN LED

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

- Vui lòng chọn trang ưa thích của bạn từ nội dung.
Nếu bạn muốn đóng tài liệu hướng dẫn vận hành, bấm nút  (NHÀ).
Đồng thời, nếu bạn muốn quay lại trang đã hiển thị lúc trước, bấm nút  (Quay lại).
Vui lòng quét mã bên dưới để truy cập PDF E-Manual.
Các dịch vụ mạng internet trả phí sẽ được áp dụng.



1. Bắt đầu

- [1-1. Giới thiệu - Bộ điều khiển từ xa](#)
- [1-2. Giới thiệu - Sử dụng bộ điều khiển từ xa](#)
- [1-3. Cài đặt ban đầu](#)
- [1-4. Cập nhật phần mềm](#)

2. Cài đặt TV và Kênh (chỉ dành cho kiểu TV tuner)

- [2-1. Cách dò kênh truyền hình Analog](#)
- [2-1. Cách dò kênh truyền hình kỹ thuật số](#)
- [2-1. Quản lý kênh](#)
- [2-1. Cập nhật kênh tự động \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-1. Thông báo cập nhật kênh \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-1. Hướng dẫn kích hoạt Phụ đề](#)
- [2-1. Cài đặt Teletext \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-2. Đặt ngôn ngữ âm thanh \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-2. Đặt Nhạc phim \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-2. Đặt loại âm thanh \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-2. Đặt người khiếm thị \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-2. Cách thay đổi đầu ra Âm thanh](#)
- [2-3. Cách bật EPG \(Chỉ đầu vào ăng-ten\)](#)
- [2-3. Mã bưu chính \(chỉ với Indonesia\)](#)
- [2-3. Thông tin hệ thống](#)
- [2-4. Hướng dẫn sử dụng Kiểm soát của cha mẹ](#)
- [2-5. Cách đặt tên thiết bị của bạn](#)
- [2-5. Màn hình](#)

3. Kết nối/Thiết bị ngoài

- [3-1. Thiết lập mạng và Internet](#)
- [3-4. Thiết bị hỗ trợ Chromecast](#)
- [3-4. Thiết bị Âm thanh](#)
- [3-5. Thiết lập Bluetooth](#)
- [3-6. Thiết lập USB](#)

4. Ứng dụng

- [4-1. Google Assistant](#)
- [4-1. Cài đặt Tài khoản Google](#)
- [4-2. Tính năng đọc báo từ SHARP](#)
- [4-3. Cài đặt màn hình Tools](#)

5. Cài đặt hình ảnh

- [5-1. Chế độ hình ảnh \(Thay đổi chất lượng hình ảnh\)](#)
- [5-1. Cấu hình Cài đặt Hình ảnh](#)
- [5-2. Cấu hình Cài đặt Hình ảnh nâng cao](#)
- [5-2. Cài đặt liên quan đến HDR](#)
- [5-2. Cài đặt Hình ảnh Đọc báo từ SHARP](#)
- [5-3. Cài đặt ngõ vào](#)

6. Cài đặt âm thanh

- [6-1. Kiểu âm thanh](#)
- [6-1. Cấu hình Cài đặt Âm thanh](#)
- [6-1. Cấu hình Cài đặt Âm thanh nâng cao](#)
- [6-2. Cài đặt Âm thanh Đọc báo từ SHARP](#)

7. Khác

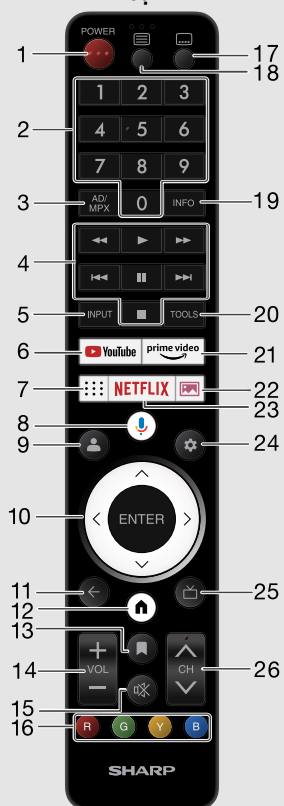
- [7-1. Bộ hẹn giờ ngủ](#)
- [7-1. Tắt hình](#)
- [7-1. Bộ hẹn giờ tắt](#)
- [7-1. Tự động ngủ](#)
- [7-1. Hỗ trợ tiếp cận](#)
- [7-1. Ngôn ngữ](#)
- [7-1. Bộ nhớ](#)
- [7-1. Trình tiết kiệm năng lượng](#)
- [7-1. Khởi động lại](#)
- [7-1. Đặt lại về trạng thái ban đầu](#)
- [7-2. Chế độ khi bật TV](#)
- [7-2. Bộ hẹn giờ](#)
- [7-2. Ngày và giờ tự động](#)
- [7-2. Đặt ngày](#)
- [7-2. Đặt giờ](#)
- [7-2. Đặt múi giờ](#)
- [7-2. Sử dụng định dạng 24 giờ](#)
- [7-2. Chế độ môi trường xung quanh](#)
- [7-2. Trợ giúp và Phản hồi](#)

8. Phụ lục

- [8-1. Khắc phục sự cố](#)
- [8-2. Khắc phục sự cố - Thông báo lỗi](#)
- [8-3. Thương hiệu](#)
- [8-3. Kết nối giắc cắm RCA](#)

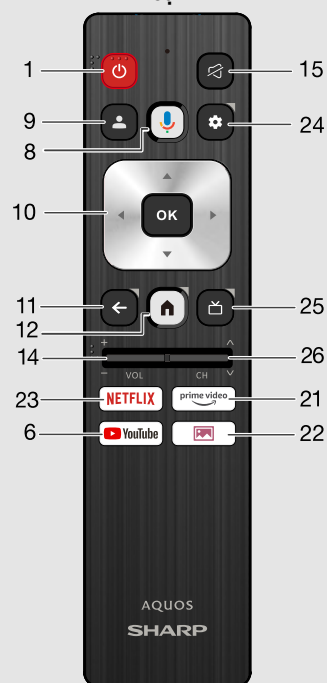
Bộ điều khiển từ xa

Loại A



- 1 (POWER): Bật TV hoặc vào chế độ chờ.
- 2 **0-9**: Để chọn kênh.
- 3 (AD/MPX): Chọn chế độ đa kênh âm thanh và mô tả âm thanh.
- 4 : Vận hành nội dung đa phương tiện trên TV và phát lại dịch vụ VOD (Video Theo Yêu cầu).
- 5 **INPUT (NGÕ VÀO)**: Chọn nguồn đầu vào.
- 6 (YouTube): Hiển thị màn hình YouTube.
- 7 (Ứng dụng): Mở tất cả trình khởi chạy Ứng dụng.


Loại B



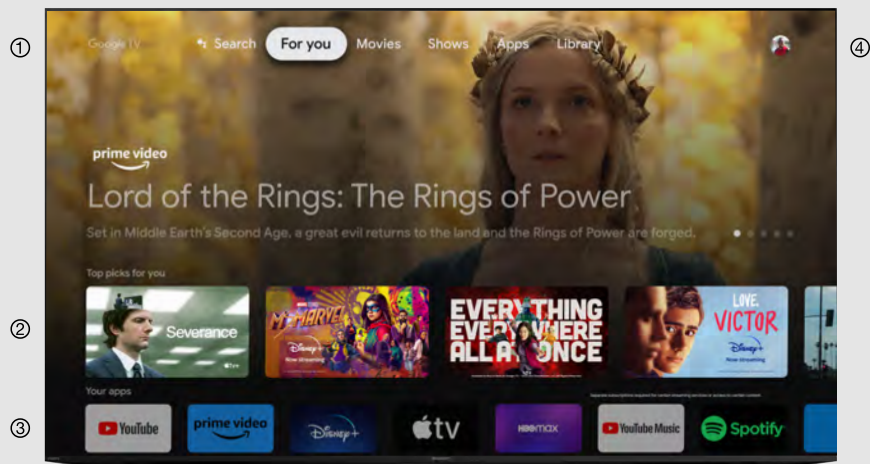
- 8 (Google Assistant)
Nhấn nút **Google Assistant** trên điều khiển từ xa để làm được nhiều việc hơn trên TV bằng giọng nói của bạn.
- 9 (Hồ sơ): Chọn một tài khoản để chuyển hồ sơ.
- 10 **ENTER/OK**: Chọn một mục mong muốn trên màn hình.
- 11 (Quay lại): Quay lại màn hình trước.
- 12 (NHÀ): Hiển thị màn hình NHÀ.
- 13 (Danh sách theo dõi): Để thêm một chương trình vào danh sách theo dõi của bạn.
- 14 **VOL+/-**: Chọn mức âm lượng.
- 15 (Tắt tiếng): Tắt âm thanh. Có thể hủy chế độ tắt tiếng bằng cách nhấn **VOL +/-** hoặc (Tắt tiếng).
- 16 : Sử dụng các nút màu tương ứng để chọn các mục có màu trên màn hình.
- 17 (Phụ đề): Bật/tắt ngôn ngữ phụ đề.
- 18 (Teletext): Chọn chế độ teletext.
- 19 **INFO**: Hiển thị thông tin chương trình (Chỉ đầu vào ăng-ten).
- 20 **TOOLS (TOOLS)**: Hiển thị màn hình Công cụ.
Bạn có thể truy cập màn hình menu bằng cách nhấn nút **TOOLS** trong khi đang xem TV bằng ứng dụng "Truyền Hình Trực Tuyến".
- 21 (prime video): Hiển thị màn hình video chính.
- 22 (SHARP COCORO ALBUM): Để xem ảnh trong đó SHARP COCORO ALBUM sử dụng AI nhận dạng khuôn mặt và tự động sắp xếp các kỷ niệm.
- 23 (NETFLIX): Hiển thị màn hình NETFLIX.
Nếu bạn bấm nút **NETFLIX** khi TV đang tắt, TV sẽ bật và màn hình NETFLIX được hiển thị.
- 24 (Trang tổng quan): Truy cập cài đặt (trực tiếp hoặc thông qua trang tổng quan trong Google TV) từ bất kỳ vị trí nào trong hệ thống.
- 25 (Hướng dẫn Trực tiếp): Mở EPG TV Trực tiếp
- 26 **CH** : Chọn kênh.

- Sử dụng điều khiển từ xa Loại A cho tất cả các hoạt động.
- Hình minh họa Thiết bị Điều khiển Từ xa trong sách hướng dẫn sử dụng này nhằm mục đích giải thích và có thể hơi khác so với thiết bị điều khiển từ xa thực tế tùy thuộc vào vùng.
- Google Assistant không có sẵn đối với một số ngôn ngữ và quốc gia nhất định. Tính khả dụng của các dịch vụ thay đổi tùy theo quốc gia và ngôn ngữ.

Sử dụng bộ điều khiển từ xa

Kết nối đến  (NHÀ) để sử dụng ứng dụng, trò chơi, phim và nhiều hơn nữa.

Ví dụ



- ① Các lựa chọn của Google TV™ (Tìm kiếm / Dành cho bạn / Phim / Chương trình / Ứng dụng / Thư viện).
- ② Nội dung của các chương trình mà người dùng đang xem hoặc đã xem được hiển thị ở đây.
- ③ Trong số các ứng dụng được cài đặt trên TV, biểu tượng dành cho các ứng dụng ưa thích được hiển thị trong đây. (Ứng dụng yêu thích có thể được thêm/xóa/thay đổi thứ tự bởi người dùng)
- ④ Tài khoản Google của người dùng.

CHÚ Ý

- Các hiển thị trên màn hình trong sách hướng dẫn này dành cho mục đích giải thích và có thể khác một chút so với hiển thị thực tế.

Cài đặt tự động

Khi TV được bật lên lần đầu tiên sau khi mua về, trình hướng dẫn cài đặt tự động ban đầu xuất hiện. Thực hiện theo các menu và lần lượt đưa ra các cài đặt cần thiết.

Xác nhận các điểm sau trước khi bật nguồn

- Cáp ăng ten đã kết nối chưa?
- Dây điện AC đã cắm vào chưa?

- 1 Trình hướng dẫn cài đặt tự động ban đầu xuất hiện.
- 2 Bạn phải làm theo quy trình được hiển thị để ghép đôi bộ điều khiển từ xa với tivi.
- 3 Thiết lập ngôn ngữ OSD.
Nhấn \wedge / \vee để chọn ngôn ngữ mong muốn và sau đó nhấn ENTER/OK.
- 4 Thiết lập vực hoặc quốc gia.
Nhấn \wedge / \vee để chọn khu vực hoặc quốc gia của bạn rồi nhấn ENTER/OK.

CHÚ Ý

- Không thể xem (DTV) truyền hình kỹ thuật số tại khu vực vẫn chưa triển khai truyền hình kỹ thuật số. (chỉ dành cho kiểu TV tuner)
 - Menu có liên quan đến DTV có thể không hiển thị ở một số vùng.
- 5 Nhấn \wedge / \vee để chọn "Thiết lập dịch vụ Google TV" hoặc "Thiết lập chế độ TV cơ bản".
 - Nếu chọn "Thiết lập dịch vụ Google TV", màn hình sẽ chuyển sang bước 6.
 - Nếu chọn "Thiết lập chế độ TV cơ bản", sau khi chọn mạng Wi-Fi của bạn, màn hình sẽ chuyển sang bước 8.
 - 6 Nhấn \wedge / \vee để chọn mạng Wi-Fi của bạn.
 - 7 Nhấn \wedge / \vee để đăng nhập vào Tài khoản Google của bạn.
 - 8 Nhấn \wedge / \vee để chọn "Chấp nhận", "Điều khoản dịch vụ", "Điều khoản dịch vụ của Play" và "Chính sách quyền riêng tư".
 - 9 Chọn "Chấp nhận" để xác nhận lựa chọn của bạn đối với các cài đặt dịch vụ Google này.
 - Đối với "Thiết lập chế độ TV cơ bản", sau khi nhấn "Chấp nhận", màn hình sẽ chuyển sang bước 13.
 - 10 Chọn "Tiếp tục" cho cài đặt Google Assistant.

- 11 Chọn "OK" để biết Mẹo tiết kiệm năng lượng.
- 12 Chọn "CHẤP NHẬN" vì Chính sách quyền riêng tư của mạng.
- 13 Chọn "Cho phép" hoặc "Không, cảm ơn" để tìm kiếm trên tất cả các ứng dụng TV của bạn.
- 14 Chọn "Xác nhận" để chọn đăng ký của bạn.
- 15 Nhấn \wedge / \vee để chọn "Đồng ý với điều khoản sử dụng này và tiếp tục", "Xem điều khoản sử dụng của SHARP" hoặc "Xem chính sách bảo mật của SHARP".
- 16 Vui lòng đặt mặt khẩu. (chỉ dành cho kiểu TV tuner)
- 17 Chọn chế độ TV.
Nhấn \wedge / \vee để chọn nơi bạn sẽ sử dụng TV này và sau đó nhấn ENTER/OK.
Màn hình chính:
 - Chế độ "Màn hình chính" được tối ưu hóa để tiết kiệm điện khí sử dụng tại nhà.
 - Nếu bạn định xem tivi ở nhà, vui lòng chọn "Màn hình chính".
- Bán lẻ:
 - Chế độ "Bán lẻ" được tối ưu hóa cho các bản demo lưu trữ với các cài đặt cố định.
 - Chế độ "Bán lẻ" chỉ chạy các demo lưu trữ và các cài đặt chưa được lưu. Vui lòng chọn "Bán lẻ" để tiếp tục.

CHÚ Ý

- Bán lẻ: Một hình ảnh minh họa sẽ được hiển thị sau khi quá trình cài đặt tự động ban đầu hoàn tất. Nếu bạn chọn "Bán lẻ" do nhầm lẫn, vào \odot (Trang tổng quan) > "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Chế độ bán lẻ" > "Đang tắt".
- 18 Nhấn \wedge / \vee để chọn "Tắt" hoặc "Bật" để kích hoạt Chromecast built-in™.
 - 19 Nhấn \wedge / \vee để chọn "Chỉ các kênh kỹ thuật số", "Chỉ các kênh analog", "Kênh kỹ thuật số và kênh analog" hoặc "Bỏ qua quá trình quét" để bắt đầu quét kênh. (chỉ dành cho kiểu TV tuner)
 - 20 Phần mô tả của màn hình Netflix sẽ xuất hiện.
 - Nhấn "Kế tiếp" để hoàn tất quy trình cài đặt Netflix.
 - Nhấn "Thiết lập mạng" nếu chưa kết nối mạng Wi-Fi.
 - 21 Nhấn ENTER/OK để bắt đầu khám phá Google TV của bạn.

Để tìm kiếm các bản cập nhật phần mềm mới qua phương thức Over-The-Air (OTA)

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Giới thiệu" > "Bản cập nhật hệ thống".

CHÚ Ý

- Hãy chắc chắn rằng TV của bạn đã kết nối với mạng Internet khi thực hiện cập nhật phần mềm qua OTA.
- Sau khi hoàn tất tải xuống, vui lòng chờ một chút để áp dụng các cập nhật đã cài đặt.
- Trong quá trình cài đặt, vui lòng không thực hiện bất kỳ thao tác nào khác, bao gồm tắt và tháo phích cắm TV của bạn.
- Việc thực hiện cập nhật phần mềm phụ thuộc vào kết nối internet.

OAD (chỉ dành cho kiểu TV tuner)

Nhấn **🔧 (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "OAD".

- Chức năng này là để tải xuống tự động dữ liệu cho phần mềm cập nhật phiên bản qua các chương trình phát sóng kỹ thuật số khi "Tự động tải xuống" được đặt là "Tắt".
- Để tải xuống, hãy thực hiện theo các hướng dẫn khi thông báo tải xuống xuất hiện trong quá trình phát sóng kỹ thuật số.
- Sau khi hoàn thành nâng cấp phần mềm, TV sẽ tự động chuyển sang trạng thái chờ với đèn LED màu đỏ.

CẢN THẬN

- **Không rút dây điện AC khi đang thực hiện nâng cấp phần mềm, vì như vậy có thể làm hỏng quá trình nâng cấp. Nếu xuất hiện vấn đề, hãy tham khảo nhân viên dịch vụ chuyên nghiệp trước khi hết hạn giai đoạn nâng cấp phần mềm.**

Giấy phép nguồn mở

Nhấn **🔧 (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Giấy phép nguồn mở".

Bạn có thể xem các giấy phép phần mềm trong menu được hiển thị trên màn hình.

Thành phần phần mềm

Phần mềm có trong sản phẩm này bao gồm các thành phần phần mềm khác nhau và bản quyền từng phần mềm là của SHARP hoặc của bên thứ ba.

Phiên bản phần mềm

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Giới thiệu" > "Phiên bản phần mềm".

Bạn có thể kiểm tra phiên bản phần mềm hiện hành trên màn hình.

Cách dò kênh truyền hình Analog

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Kênh" > "Tương tự".

Bạn có thể dò các kênh phát sóng Analog theo cách thủ công.

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Quét kênh / Cập nhật trang quét / Quét thủ công ở chế độ tương tự

Cách dò kênh truyền hình kỹ thuật số

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Kênh" > "Ăng ten".

Ở những khu vực có thể xem DTV, bạn có thể dò các kênh phát sóng Kỹ thuật số theo cách thủ công.

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Quét kênh / Cập nhật trang quét / Quét RF đơn / Cập nhật dịch vụ thủ công / LCN / Hình thức quét kênh / Loại hình lưu trữ kênh

Khi bạn xem DTV, hãy chọn Đầu vào ăng-ten từ menu đầu vào.

Quản lý kênh

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Kênh" > Quản lý kênh.

Sử dụng menu này để thiết lập kênh riêng lẻ.

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Bỏ qua kênh / Chuyển đổi kênh / Di chuyển kênh / Chỉnh sửa kênh
Xóa kênh / Xóa danh sách kênh

Cập nhật kênh tự động (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Kênh" > "Cập nhật kênh tự động".

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Mở / Tắt

Thông báo cập nhật kênh (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Kênh" > "Thông báo cập nhật kênh".

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Mở / Tắt

Hướng dẫn kích hoạt Phụ đề**Phụ đề**

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Phụ đề".


Bạn có thể hiển thị phụ đề cho người khiếm thính trong chương trình phát sóng Teletext nếu ngôn ngữ phụ đề sẵn có.

Phụ đề tương tự / Phụ đề kỹ thuật số / Bản phụ đề / Ngôn ngữ phụ đề kỹ thuật số / Ngôn ngữ phụ đề kỹ thuật số thứ 2 / Loại phụ đề

Cài đặt Teletext (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Teletext".

Nếu bạn đặt ngôn ngữ của trang ban đầu (trang này được hiển thị lần đầu tiên sau khi nhấn ) cho teletext ở chế độ đầu vào Ăng-ten, nó sẽ bắt đầu từ trang ngôn ngữ đã chọn.

Ngôn ngữ Teletext kỹ thuật số / Ngôn ngữ trang giải mã

CHÚ Ý

- Chức năng này khả dụng cho teletext ở chế độ đầu vào Ăng-ten. Tính năng này không khả dụng đối với teletext ở ATV hoặc chế độ đầu vào bên ngoài.
- Nếu trang teletext ban đầu ở ngôn ngữ đã chọn trong chức năng này không bao gồm trong kênh phát sóng đã thu, trang ban đầu mặc định sẽ được hiển thị.

Đặt ngôn ngữ âm thanh (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Âm thanh" > "Ngôn ngữ âm thanh".

Bạn có thể đặt ngôn ngữ chính.

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Âm thanh" > "Ngôn ngữ âm thanh thứ 2".

Bạn có thể đặt ngôn ngữ phụ.

CHÚ Ý

- Nếu có nhiều ngôn ngữ trong chương trình phát sóng, nó sẽ được phát theo thứ tự ngôn ngữ thứ nhất và ngôn ngữ thứ hai. Nếu ngôn ngữ được chỉ định bởi những điều này không được phát sóng, nó sẽ được phát bằng ngôn ngữ đầu tiên của chương trình phát sóng.

Đặt Nhạc phim (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Âm thanh" > "Nhạc phim".

Bạn có thể chọn từ nhiều tùy chọn ngôn ngữ theo ý của mình.

CHÚ Ý

- Mục có thể lựa chọn phụ thuộc vào tín hiệu phát sóng.

Đặt loại âm thanh (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Âm thanh" > "Loại âm thanh".

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Bình thường/ Mô tả bằng âm thanh/ Phụ đề nói/ Kiểm thính / Mô tả bằng âm thanh và phụ đề nói

Đặt người khiếm thị (Chỉ đầu vào ăng-ten)

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Âm thanh" > "Khiếm thị".

Kích hoạt hướng dẫn âm thanh cho người khiếm thị.

CHÚ Ý

- Mục có thể lựa chọn phụ thuộc vào tín hiệu phát sóng.

Cách thay đổi đầu ra Âm thanh

Nếu nhận được nhiều chế độ âm thanh, mỗi khi nhấn **AD/MPX (AD/MPX)** chế độ sẽ chuyển.

Khi xem truyền hình kỹ thuật số

Bạn có thể chọn tín hiệu âm thanh khi xem chương trình đa ngôn ngữ hoặc âm thanh nổi.

- Màn hình chế độ âm thanh biến mất trong 6 giây.
- Các mục có thể chọn khác nhau tùy thuộc vào kênh phát sóng đã thu.
- Âm thanh mô tả âm thanh được chọn tùy thuộc vào âm thanh chính.

Khi xem truyền hình Analog

Bạn có thể chọn tín hiệu âm thanh khi xem chương trình đa ngôn ngữ hoặc âm thanh nổi.

Trong hệ thống phát quảng bá theo hệ NICAM

chế độ Stereo

Nicam Stereo ↔ Mono

chế độ song ngữ

chế độ âm thanh Nicam Dual1 → chế độ âm thanh Nicam Dual2

**chế độ Mono**

chế độ âm thanh Nicam Mono ↔ Mono

Trong chế độ mà tín hiệu A2 được phát**chế độ Stereo**

Tín hiệu Stereo ↔ Mono

chế độ song ngữ


Dual1 ↔ Dual2

chế độ Mono

Mono






Cách bật EPG (Chỉ đầu vào ăng-ten)**EPG**

EPG là gì?



"EPG (Hướng dẫn Chương trình Điện tử)" là lịch chương trình, được hiển thị trên màn hình TV. EPG được phát sóng cùng với DTV. Màn hình TV hiển thị EPG khi người xem bấm  (Hướng dẫn T rục tiếp) trên bộ điều khiển từ xa, với điều kiện TV đang nhận tín hiệu phát sóng kỹ thuật số. EPG cho phép bạn tìm kiếm chương trình, xem chi tiết hẹn giờ của lịch chương trình.

Hoạt động cơ bản

Hiển thị màn hình EPG

- ① Bấm  (Hướng dẫn T rục tiếp) .
- ② Bấm  /  để chọn chương trình mong muốn.
- ③ Bấm  /  để hiển thị chương trình trong khoảng thời gian tiếp theo.

Đóng màn hình EPG

- ④ Bấm lại  (Hướng dẫn T rục tiếp) hoặc  (Quay lại) để thoát.

CHÚ Ý

- EPG sẽ không được hiển thị khi DTV chưa được dò sau khi bật nguồn AC.

Mã bưu chính (chỉ với Indonesia)

Nhấn **TOOLS** (TOOLS)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Mã bưu chính".

Chức năng này cho phép bạn chọn mã bưu điện địa phương của mình.

CHÚ Ý

- "Mã bưu chính" sẽ chỉ xuất hiện khi vùng "In-dô-nê-xi-a" được chọn.

Thông tin hệ thống

Nhấn **TOOLS** (TOOLS)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Thông tin hệ thống".

Kiểm tra các thông tin cập nhật hệ thống và các thông tin tín hiệu khác.

Hướng dẫn sử dụng Kiểm soát của cha mẹ

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Quyền kiểm soát của cha mẹ".

Chức năng này cho phép hạn chế các kênh TV. Chức năng này ngăn không cho trẻ em xem các cảnh bạo lực hoặc tình dục được coi là không thích hợp. Nếu bạn đã đặt mật khẩu, hãy vào nó ở đây.

- Kênh đã chặn
Bạn có thể chặn quyền xem bất kỳ kênh đã chọn nào.
- Nguồn đầu vào đã chặn
Bạn có thể chặn quyền xem bất kỳ đầu vào đã chọn nào.
- Dối mã PIN
Bạn có thể thiết lập và thay đổi Mật khẩu bằng cách sử dụng **0-9**.

CHÚ Ý

- Để có biện pháp phòng ngừa, hãy ghi lại Mật khẩu của bạn và giữ tại nơi đã biết.
- Bắt buộc nhập mã PIN để thao tác trên màn hình "Kiểm soát của cha mẹ". Mã PIN mặc định là "1234".

Giới hạn độ tuổi xem chương trình

Sử dụng để bật hoặc tắt chức năng kiểm soát của phụ huynh. Chức năng này sẽ không chọn được trên menu nếu bạn chưa đặt cấu hình mật khẩu của bạn.

Mức phân loại**Singapore**

Không có: Hủy chặn.

G: Phù hợp với mọi lứa tuổi.

PG: Phù hợp với mọi lứa tuổi nhưng phụ huynh nên giám sát con của mình.

PG13: Phù hợp với người 13 tuổi trở lên nhưng theo hướng dẫn của phụ huynh thì chỉ dành cho trẻ dưới 13 tuổi.

NC16: Phù hợp với người 16 tuổi trở lên.

M18: Phù hợp với người 18 tuổi trở lên.

R21: Phù hợp với người 21 tuổi trở lên.

Thái Lan

Không có: Hủy chặn.

P: Phù hợp với trẻ từ 3-6 tuổi.

C: Phù hợp với trẻ từ 6-12 tuổi.

G: Phù hợp khán giả chung.

PG13: Phù hợp với người 13 tuổi trở lên.

PG18: Phù hợp với người 18 tuổi trở lên. Và theo hướng dẫn của phụ huynh thì chỉ dành cho trẻ dưới 18 tuổi

R: Phù hợp với người lớn

CHÚ Ý

- Lựa chọn xếp hạng có thể khác một chút đối với các khu vực khác ngoài Singapore và Thái Lan.

Cách đặt tên thiết bị của bạn

Nhấn "**TOOLS**" (TOOLS)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn thiết bị" > "Hệ thống" > "Giới thiệu" > "Tên thiết bị".

Đặt tên của TV được hiển thị.

Sử dụng bàn phím phần mềm khi bạn cần nhập văn bản ở cài đặt tên thiết bị.

Màn hình

Nhấn "**TOOLS**" (TOOLS)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Màn hình".

Bạn có thể chọn kích thước màn hình.

Menu Màn hình thay đổi tùy thuộc vào nguồn đầu vào.

Đối với tín hiệu độ nét tiêu chuẩn

Tự động: Giữ tỷ lệ khung hình gốc dựa trên thông tin nguồn và phóng to ảnh lớn nhất có thể.

Toàn màn hình: Hình ảnh có tỉ lệ là 16:9.

Siêu thu phóng: Loại bỏ các sọc đen phía bên màn hình phát 4:3. Có sự biến dạng ảnh tối thiểu.

Không được tính tỷ lệ: Phát hiện độ phân giải của tín hiệu và hiển thị hình ảnh với cùng số điểm ảnh trên màn hình.

4:3: Giữ nguyên tỉ lệ khung hình trong hiển thị toàn màn hình.

Phím mở rộng 14:9: Tỉ lệ khung hình 14:9. Các sọc có thể xuất hiện bên trên và dưới màn hình đối với một số chương trình.

Phím mở rộng 16:9: Tỉ lệ khung hình 16:9. Các sọc có thể xuất hiện bên trên và dưới màn hình đối với một số chương trình.

CHÚ Ý

- Một số mục không xuất hiện tùy thuộc vào loại tín hiệu nhận được.

Thiết lập mạng và Internet

Kết nối với Internet

Cấu hình cài đặt mạng để thường thức nội dung phát trực tuyến và các ứng dụng trên internet.

CHÚ Ý

- Khi đã có kết nối Internet, bạn không thể sử dụng đồng thời kết nối LAN và không dây. Chỉ sử dụng một trong các kiểu kết nối này.

Sử dụng Wi-Fi

TV này được trang bị chức năng mạng LAN không dây.

Với kết nối LAN không dây, bạn có thể sử dụng cài đặt không dây để kết nối điểm truy cập và TV.

Nhấn " (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Mạng và Internet" > "Wi-Fi" để chọn mạng bạn muốn kết nối và đặt mật khẩu.


CHÚ Ý

- Tiêu hao năng lượng ở chế độ chờ sẽ tăng lên khi Wow (Bật trên mạng không dây) được BẬT.

Sử dụng LAN

Sử dụng cáp LAN (có bán trên thị trường) để kết nối đầu nối LAN trên TV với bộ định tuyến bằng thông rộng của bạn (có bán trên thị trường).

Làm thế nào để kết nối:




- 1 Bật bộ định tuyến (có bán trên thị trường).
Tham khảo hướng dẫn vận hành của bộ định tuyến để bật.
- 2 Kết nối cổng LAN trên TV với bộ định tuyến (có bán trên thị trường) bằng cáp LAN (có bán trên thị trường).
- 3 Nhấn " (Trang tổng quan)".
Chọn "Cài đặt" > "Mạng và Internet" > "Cấu hình bật thiết bị" .

CHÚ Ý

- Tiêu hao năng lượng ở chế độ chờ sẽ tăng lên khi Wow (Bật trên mạng LAN) được BẬT.

Thiết lập mạng và Internet (Tiếp theo)

CHÚ Ý

- TV này có chức năng LAN không dây tích hợp. Việc sử dụng bộ chuyển đổi USB LAN không dây riêng rẽ có thể dẫn đến truyền tin vô tuyến không tuân thủ các quy định về truyền tin vô tuyến. Vì vậy không sử dụng bộ chuyển đổi LAN không dây riêng rẽ.
- Không thể đảm bảo kết nối LAN không dây và hiệu suất cho tất cả các môi trường cư dân. Trong các trường hợp sau, tín hiệu LAN không dây có thể kém hoặc bị rớt, hoặc tốc độ kết nối có thể trở nên chậm hơn.
 - Khi được sử dụng trong các tòa nhà làm bằng bê tông, thép gia cố, hoặc kim loại
 - Khi đặt gần các vật chắn tín hiệu
 - Khi được sử dụng cùng với các thiết bị không dây khác truyền đi cùng tần số
 - Khi được sử dụng trong khoảng lò vi sóng hoặc các thiết bị khác phát từ trường, sạc tĩnh điện hoặc nhiễu điện từ
- Khi có nhiễu đáng kể trong tần số 2.4-GHz (như từ các thiết bị LAN không dây, thiết bị Bluetooth®, điện thoại không dây 2.4-GHz, và lò vi sóng), chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng bộ định tuyến/điểm truy cập LAN không dây hỗ trợ IEEE802.11ac (5 GHz) và thiết lập điểm truy cập truyền tại 5 GHz. Để biết chi tiết cài đặt, xem tài liệu hướng dẫn vận hành của điểm truy cập không dây của bạn.
- Không thể đảm bảo hoạt động vận hành khi được sử dụng với điểm truy cập không có chứng nhận Wi-Fi®.
- Phải có bộ định tuyến/điểm truy cập LAN không dây để kết nối TV với Internet thông qua mạng LAN không dây. Xem tài liệu hướng dẫn vận hành của điểm truy cập không dây của bạn để biết cách cài đặt.
- Nếu điểm truy cập của bạn được thiết lập ở chế độ ẩn (ngăn không cho thiết bị khác phát hiện), bạn có thể không thiết lập được kết nối. Trong trường hợp này, tắt chế độ ẩn trên điểm truy cập.
- Phải có tốc độ kết nối ổn định để phát nội dung trực tuyến. Sử dụng kết nối LAN nếu tốc độ LAN không dây không ổn định.
- Trước khi chuyển cho bên thứ ba hoặc thải bỏ, hãy chắc chắn khởi tạo cài đặt LAN không dây.
- Vui lòng tuân thủ luật pháp trong khu vực của bạn khi sử dụng mạng LAN không dây ngoài trời.
- Nếu bạn không thể kết nối với Internet trong thao tác trên, thông báo lỗi sẽ xuất hiện. Trong trường hợp này, nhấn  (**Trang tổng quan**) để thoát khỏi tính năng TV đã kết nối để thực hiện các thay đổi cho cài đặt mạng.
- Nếu bạn vẫn không thể kết nối với Internet, vui lòng tham khảo nhà cung cấp dịch vụ Internet hoặc công ty điện thoại của bạn.
- Bạn không thể cấu hình các cài đặt từ " (**Trang tổng quan**)" > "Cài đặt" > "Mạng và Internet" khi đang sử dụng ứng dụng. Nếu bạn phải cấu hình các cài đặt "Mạng", nhấn phím  (**Trang tổng quan**) để thoát chức năng.

Thiết lập mạng và Internet (Tiếp theo)

CHÚ Ý

TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

- Thiết bị SHARP này tạo điều kiện thuận lợi cho việc truy cập nội dung và dịch vụ do các bên thứ ba cung cấp. Nội dung và dịch vụ có thể truy cập thông qua thiết bị này thuộc về và có thể là tài sản sở hữu của các bên thứ ba. Vì vậy, mọi hình thức sử dụng nội dung và dịch vụ của bên thứ ba như vậy phải tuân theo bất kỳ hình thức ủy quyền hoặc điều khoản sử dụng nào do nhà cung cấp nội dung hoặc dịch vụ như vậy cung cấp. SHARP không chịu trách nhiệm pháp lý đối với bạn hoặc bất kỳ bên thứ ba nào do việc bạn không tuân theo các hình thức ủy quyền hoặc điều khoản sử dụng như vậy. Trừ khi được cho phép một cách cụ thể bởi nhà cung cấp nội dung và dịch vụ có thể áp dụng, toàn bộ nội dung và dịch vụ của bên thứ ba được cung cấp dành cho mục đích sử dụng cá nhân và phi thương mại; bạn không thể sửa đổi, sao chép, phân phối, truyền, hiển thị, thực hiện, tái tạo, tải lên, phát hành, cấp phép, tạo sản phẩm dẫn xuất từ đó, truyền nhượng hoặc bán theo bất kỳ hình thức hoặc phương tiện nào bất kỳ nội dung hoặc dịch vụ nào có thể truy cập qua Internet.
- SHARP không chịu trách nhiệm, cũng như trách nhiệm pháp lý, cho các vấn đề liên quan đến dịch vụ khách hàng có liên quan đến nội dung hoặc dịch vụ bên thứ ba. Mọi câu hỏi, nhận xét hoặc tra cứu liên quan đến dịch vụ liên quan đến nội dung hoặc dịch vụ của bên thứ ba cần phải được thực hiện trực tiếp với nhà cung cấp nội dung hoặc dịch vụ có thể áp dụng. Bạn có thể không truy cập được nội dung hoặc dịch vụ từ thiết bị vì nhiều lý do khác nhau mà có thể không liên quan đến bản thân thiết bị, bao gồm, nhưng không giới hạn trong, lỗi nguồn điện, kết nối Internet khác, hoặc không cấu hình thiết bị của bạn chính xác. SHARP, các giám đốc, viên chức, nhân viên, đại lý, nhà thầu và các công ty liên minh của SHARP sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý trước bạn hoặc bất kỳ bên thứ ba nào liên quan đến những sai sót như vậy hoặc bảo trì không đầy đủ, không phụ thuộc vào nguyên nhân hoặc liệu điều này có thể tránh được hay không.
- TOÀN BỘ NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ CỦA BÊN THỨ BA CÓ THỂ TRUY CẬP THÔNG QUA THIẾT BỊ NÀY ĐƯỢC CUNG CẤP CHO BẠN TRÊN CƠ SỞ "NGUYÊN TRẠNG" VÀ "THEO ĐIỀU KIỆN SẴN CÓ" VÀ SHARP VÀ CÁC CÔNG TY LIÊN MINH KHÔNG CÓ BẤT KỲ HÌNH THỨC ĐẢM BẢO HOẶC ĐẠI DIỆN NÀO CHO BẠN, MỘT CÁCH RÕ RÀNG HOẶC NGẦM HIỂU, BAO GỒM, NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN TRONG, BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO VỀ KHẢ NĂNG CÓ THỂ BÁN HÀNG, KHÔNG BỊ VI PHẠM, PHÙ HỢP CHO MỘT MỤC ĐÍCH CỤ THỂ HOẶC BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO VỀ TÍNH PHÙ HỢP, TÍNH KHẢ DỤNG, TÍNH CHÍNH XÁC, TÍNH HOÀN CHỈNH, TÍNH BẢO MẬT, QUYỀN, TÍNH HỮU DỤNG, KHÔNG CÓ SỰ KHINH SUẤT HOẶC KHÔNG CÓ LỖI, HOẶC HOẠT ĐỘNG VẬN HÀNH HOẶC SỬ DỤNG NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ ĐƯỢC CUNG CẤP CHO BẠN KHÔNG BỊ GIÁN ĐOẠN, HOẶC NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ SẼ ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU HOẶC KỶ VỌNG CỦA BẠN.
- SHARP KHÔNG PHẢI LÀ MỘT ĐẠI LÝ VÀ KHÔNG CHỊU BẤT KỲ TRÁCH NHIỆM NÀO CHO CÁC HÀNH ĐỘNG HOẶC SỰ BỐT XÉN CỦA CÁC NHÀ CUNG CẤP NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ BÊN THỨ BA, HAY BẤT KỲ KHÍA CẠNH NÀO CỦA NỘI DUNG HOẶC DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN CÁC NHÀ CUNG CẤP BÊN THỨ BA NHƯ VẬY.
- TRONG MỌI TRƯỜNG HỢP SHARP VÀ/HOẶC CÁC CÔNG TY LIÊN MINH SẼ KHÔNG CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ TRƯỚC BẠN HOẶC BẤT KỲ BÊN THỨ BA NÀO VÌ BẤT KỲ THIỆT HẠI NÀO MANG TÍNH TRỰC TIẾP, GIÁN TIẾP, ĐẶC BIỆT, VÔ TÌNH, TRỪNG TRỊ, HẬU QUẢ HOẶC CÁC TÍNH CHẤT KHÁC, CHO DÙ LÝ LUẬN VỀ TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CÓ DỰA TRÊN HỢP ĐỒNG, SAI LÂM, KHINH SUẤT, VI PHẠM BẢO HÀNH, TRÁCH NHIỆM PHÁP LÝ CHẶT CHẼ HOẶC LIỆU SHARP VÀ/HOẶC CÁC CÔNG TY LIÊN MINH ĐÃ ĐƯỢC TƯ VẤN VỀ KHẢ NĂNG XẢY RA NHỮNG THIỆT HẠI NHƯ VẬY HAY CHƯA.

Thiết bị hỗ trợ Chromecast

Với Chromecast built-in, điện thoại của bạn sẽ trở thành điều khiển từ xa của bạn. Chỉ cần nhấn vào nút Truyền từ các ứng dụng bạn đã biết và yêu thích để truyền nội dung giải trí từ điện thoại, máy tính bảng hoặc máy tính xách tay tới TV.

CHÚ Ý

- Khi TV tắt hoặc kết nối chấm dứt trên thiết bị, bạn phải kết nối lại thiết bị.
- Để biết chi tiết về hoạt động của các thiết bị hỗ trợ Chromecast, hãy xem hướng dẫn sử dụng cho thiết bị đó.

Thiết bị Âm thanh

Đầu vào HDMI

eARC ('Kênh trả về âm thanh nâng cao')

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Âm thanh" > "eARC".

Bạn có thể chọn nghe âm thanh TV chỉ qua hệ thống âm thanh tương thích LINK.

Tự động/Tắt

Đầu vào

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Đầu vào".

Thay đổi nhãn của một đầu cuối ngõ vào và chuyển giữa các thiết lập HDMI CEC.

CHÚ Ý

- Loa chiều cao được kích hoạt bằng công nghệ Dolby. Đầu ra âm thanh phụ thuộc vào tín hiệu âm thanh của nguồn. Về cơ bản, loa chiều cao được thường thức nội dung Dolby Atmos ở chế độ Dolby Atmos.

Tiết bị ra âm thanh

Đầu ra kỹ thuật số

Nhấn **TOOLS (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hiển thị và âm thanh" > "Tiết bị ra âm thanh" > "Đầu ra kỹ thuật số".

Chức năng này cho phép bạn chọn loại tín hiệu âm thanh số.

Tự động / Bỏ qua / Trình quản lý kết nối đối tác / Dolby Digital Plus / Dolby Digital

Độ trễ của đầu ra kỹ thuật số

Nhấn **TOOLS (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hiển thị và âm thanh" > "Tiết bị ra âm thanh" > "Độ trễ của đầu ra kỹ thuật số".

Bạn có thể trì hoãn đầu ra âm thanh để giảm thiểu khoảng cách thời gian giữa đầu ra âm thanh và màn hình trực quan.

Mục đã chọn	< nút	> nút
Độ trễ của đầu ra kỹ thuật số	Đối với độ trễ phát sau	Đối với độ trễ phát trước

Hiển thị màn hình xanh khi không có tín hiệu

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn nâng cao" > "Hiển thị màn hình xanh" khi không có tín hiệu.

Màn hình TV sẽ chuyển sang màu xanh lam nếu không phát hiện thấy tín hiệu nào.

Mở / Tắt

Thiết lập Bluetooth

Tính năng này cho phép TV kết nối với những thiết bị Bluetooth khác thông qua kết nối Bluetooth.

CHÚ Ý

- Khi sử dụng Thiết bị Bluetooth với TV lần đầu, bạn phải thực hiện việc ghép cặp giữa thiết bị và TV. Sau khi đã thực hiện chính xác việc ghép cặp, Thiết bị Bluetooth sẽ được đăng ký trên TV.
- Phạm vi kết nối và phạm vi tiếp nhận có thể phụ thuộc vào điều kiện, môi trường và khoảng cách của các thiết bị Bluetooth.
- Khả năng tương thích và chất lượng âm thanh tùy thuộc vào thiết bị Bluetooth.
- Cấu hình Bluetooth chỉ hỗ trợ HID, A2DP và AVRCP.

Thiết bị Bluetooth

Bạn có thể thêm, xóa hoặc chọn thiết bị Bluetooth.

Thủ tục kết nối / lựa chọn

1 Bật thiết bị Bluetooth và đặt chế độ ghép nối.

Để đặt chế độ ghép nối cho thiết bị Bluetooth, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị.

2 Nhấn (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Điều khiển từ xa và phụ kiện" > "Ghép nối phụ kiện" để đặt chế độ ghép nối cho TV.


Danh sách thiết bị Bluetooth sẵn có sẽ hiển thị.

3 Lựa chọn thiết bị mong muốn từ danh sách, sau đó thực hiện theo hướng dẫn hiển thị trên màn hình.

Nếu bạn được nhắc nhập mật khẩu, vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng của thiết bị.

Sau khi hoàn thành ghép nối, thiết bị sẽ được kết nối với TV.

CHÚ Ý

- Để ghép nối bộ điều khiển từ xa với TV, hãy giữ phím  (NHÀ) và phím < đồng thời trong 10 giây. Đợi khoảng 1 phút trước khi ghép nối.

CHÚ Ý

- Khi có nhiều đáng kể ở tần số 2,4 GHz (chẳng hạn như từ các thiết bị mạng LAN không dây khác, thiết bị Bluetooth®, điện thoại không dây 2,4 GHz và lò vi sóng), để tránh nhiễu lẫn nhau, vui lòng tắt nguồn các thiết bị không sử dụng.

Thiết lập USB

Bạn có thể kết nối TV với thiết bị nhớ USB, để xem hình ảnh, nghe nhạc và xem video.

CHÚ Ý

- Tùy thuộc vào thiết bị nhớ USB, TV có thể không nhận ra dữ liệu đã ghi.
- Có thể mất thời gian đọc dữ liệu đã ghi nếu thiết bị nhớ USB chứa nhiều tệp tin hoặc thư mục.
- Chỉ sử dụng ký tự chữ và số để đặt tên file.
- Tên tệp (có thể thay đổi tùy theo bộ mã ký tự) có thể không được hiển thị.

Kết nối Thiết bị nhớ USB

Lắp thiết bị nhớ USB có các bức ảnh, nhạc hoặc video đã ghi vào đầu cuối USB trên TV.

- Sử dụng nguồn điện bên ngoài được chỉ định cho các thiết bị có thể được cấp nguồn bên ngoài.
- Không tháo thiết bị nhớ USB ra khỏi TV khi đang truyền tệp, sử dụng chức năng trình chiếu hoặc chuyển các màn hình, hoặc trước khi thoát "MultiMediaPlayer".
- Không lắp và tháo thiết bị nhớ USB vào và ra khỏi TV liên tục.
- Khi sử dụng đầu đọc thẻ, hãy chắc chắn lắp thiết bị nhớ USB trước.

THẬN TRỌNG

- **Không sử dụng cáp kéo dài USB khi kết nối thiết bị nhớ USB với đầu cuối USB trên TV.**
- **Sử dụng cáp kéo dài USB với thiết bị nhớ USB có thể khiến cho TV hoạt động không chuẩn.**
- **Hoạt động thông qua USB hub không được đảm bảo.**

Chọn thư mục để phát

- Để phát lại dữ liệu trên thiết bị nhớ USB, lắp thiết bị nhớ USB vào TV.
 - 1 Nhấn "  (NHÀ)" > "Ứng dụng của bạn" > "MultiMediaPlayer" để mở màn hình Phát lại.
 - 2 Nhấn < / > để chọn "VIDEO", "PHOTO", "MUSIC" hoặc "TEXT" và sau đó chọn **ENTER/OK**.
 - 3 Nhấn ^ / v (hoặc < / >) để chọn ổ đĩa/máy chủ nơi mà bạn muốn tìm tệp của bạn và sau đó nhấn **ENTER/OK**. (Chỉ có thể chọn nếu có nhiều hơn một cổng USB.)
 - 4 Nhấn < / > để chọn thư mục mong muốn và sau đó nhấn **ENTER/OK**.

CHÚ Ý

- USB chỉ hỗ trợ thiết bị lên tới DC5V 500mA.

Thiết lập USB (Tiếp theo)**Tính tương thích với thiết bị USB**

Thiết bị USB	Bộ nhớ USB, đầu đọc thẻ USB (loại Lưu trữ lớn)
Hệ thống tệp	FAT/FAT32

Định dạng tệp ảnh

Định dạng	JPEG, PNG, BMP
-----------	----------------

CHÚ Ý

- Các tệp jpeg định dạng tăng dần không được hỗ trợ.

Định dạng tệp âm nhạc

Định dạng	Tốc độ lấy mẫu [KHz]	Tốc độ bit [Kbps]
MP3	8/11,025/12/16/ 22,050/24/32/44,1/48	8~320
AAC	32/44,1/48	8~320
WMA	8/11,025/16/22,05/ 32/44,1/48/64/88,2/96	8~384
WAV	8/11,025/12/16/ 22,050/24/32/44,1/48	8~1024

CHÚ Ý

- Nếu TV tắt và sau đó bật trở lại, số được gán cho USB có thể thay đổi.

Định dạng tệp video

Nơi chứa	Video	Âm nhạc
AVI	MPEG-1 MPEG-2 MPEG-4 H.264 AV1	PCM MP2: MPEG-1 Layer2 MP3: MPEG-1 Layer3 AAC AC3 WMA
MKV	MPEG-1 MPEG-2 MPEG-4 H.264 VP8 H.265(HEVC) AV1	PCM MP2: MPEG-1 Layer2 MP3: MPEG-1 Layer3 AAC AC3 WMA VORBIS
ASF	MPEG-4 VC1(WMV3) AV1	MP3: MPEG-1 Layer3 WMA
PS	MPEG-1 MPEG-2 AV1	MP2: MPEG-1 Layer2 MP3: MPEG-1 Layer3 AC3
TS	MPEG-2 VC1(WMV3) H.264 H.265(HEVC) AV1	MP2: MPEG-1 Layer2 AAC AC3
MP4	MPEG-4 H.264 H.265(HEVC) VP8 VC1(WMV3) AV1	MP2: MPEG-1 Layer2 MP3: MPEG-1 Layer3 AAC

CHÚ Ý

- Thiết bị USB 1.1 có thể được phát không chuẩn.
- Một số định dạng tệp video có thể không được phát tùy vào tệp.
- Một số hình ảnh có thể không được hiển thị ở tỉ lệ khung hình thích hợp tùy thuộc vào định dạng tệp.
- Phần tên mở rộng của tệp không được sử dụng để xác định định dạng.
- Các tệp video dọc không được hỗ trợ.
- Định dạng dọc không thể hiển thị. Chỉ hỗ trợ định dạng ngang.

Thiết lập USB (Tiếp theo)

Phát các tệp tin từ Thiết bị lưu trữ USB

Chế độ ảnh/Chế độ Âm nhạc/Chế độ video

Các nút thao tác cho hình thu nhỏ/danh sách

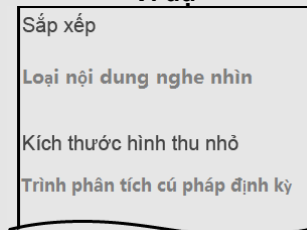
Nút	Mô tả
^ / v / < / >	Chọn một mục mong muốn.
ENTER/OK	Khi chọn biểu tượng thư mục: Nhập thư mục này. Khi chọn một tệp ảnh: Mở rộng bức ảnh. Khi chọn một tệp âm nhạc: Phát âm thanh Khi chọn một tệp video: Phát tệp video.
← (Quay lại)	Quay lại quy trình trước.
B (xanh dương)	Thay đổi chế độ Hình thu nhỏ/Danh sách.
TOOLS (TOOLS)	Hiển thị màn hình Menu.

CHÚ Ý

- Khi bạn đang xem ứng dụng Máy nghe nhạc Đa phương tiện tiên ở Chế độ Âm nhạc, bạn không thể cấu hình các cài đặt Hình ảnh / Âm thanh.

Menu cho các thao tác hình thu nhỏ

Nhấn ^ / v để chọn một mục và thực hiện thiết lập theo tùy chọn của bạn.

Ví dụ**Sắp xếp**

- Bạn có thể thay đổi cách sắp xếp thứ tự các tệp.
- Nhấn ^ / v để chọn "Loại", "Ngày" hoặc "Tên" và sau đó nhấn ENTER/OK.

Loại nội dung nghe nhìn

- Chuyển kiểu phương tiện khi phần hiển thị của Trình phân tích lặp được hiển thị.

Kích thước hình thu nhỏ

- Thay đổi kích thước hình thu nhỏ.
Nhỏ/Trung bình/To

Trình phân tích cú pháp định kỳ

- Hiển thị tất cả các tệp theo cài đặt loại phương tiện.

Khung ảnh

- Bạn có thể thêm khung cho ảnh của mình.

CHÚ Ý

- Bạn có thể xem tên tệp, kích thước tệp và kích thước điểm ảnh của ảnh đã chọn ở góc trên trái của màn hình.





Thiết lập USB (Tiếp theo)

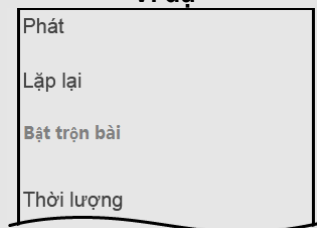
Phát các tệp tin từ Thiết bị lưu trữ USB (Tiếp theo)

Chế độ ảnh**Trình chiếu**

Các ảnh được hiển thị trên màn hình lựa chọn hình thu nhỏ được hiển thị dạng trình chiếu.

Các nút cho thao tác trình chiếu

Nút	Mô tả
	Phát trình chiếu.
	Tạm dừng trình chiếu.
 ENTER/OK	Chọn mục mong muốn.
 (Quay lại)	Quay lại màn hình lựa chọn hình thu nhỏ.
TOOLS (TOOLS)	Hiển thị màn hình Menu USB.

Menu cho trình chiếu**Ví dụ****Phát/Tạm dừng**

Phát hoặc tạm dừng trình chiếu slide ảnh.



Lặp lại

Thiết lập có hiển thị trình chiếu lặp lại liên tục không.
Không/Lặp lại một/Lặp lại tất cả

Bật trộn bài/Tắt trộn bài

Xáo trộn các tệp ảnh trong thư mục và hiển thị dưới dạng trình chiếu.

Thời lượng

Chỉ định độ dài thời gian trước khi hình ảnh tiếp theo xuất hiện.
Nhấn  /  để chọn thời lượng mong muốn và sau đó nhấn **ENTER/OK**.
Ngắn/Trung bình/Đài

Hiệu ứng

Chỉ định hiệu ứng chuyển sang hình ảnh tiếp theo.
Không/Hủy bỏ/Xóa bên phải/Xóa bên trái/ Xóa phía trên/
Xóa phía dưới/ Trong hộp/ Ngoài hộp/ Ngẫu nhiên

Xoay*

Xoay ảnh 90 độ sang bên phải.
* Chỉ được hiển thị khi phát lại tạm dừng.

Thu phóng*

Phóng to ảnh.
1x/2x/4x
* Chỉ được hiển thị khi phát lại tạm dừng.

Hiển thị thông tin

Hiển thị thông tin của ảnh.


Hình ảnh khung ảnh

Hiển thị ảnh trong khung.

Cài đặt hình ảnh

[Xem trang 5-1 đến 5-3.](#)

CHÚ Ý

- Trình chiếu tiếp tục cho đến khi bạn nhấn  (**Quay lại**).
- Để thiết lập tốc độ trình chiếu, chọn "Thời lượng" trên màn hình Menu.
- Tùy theo nội dung, trong một số trường hợp, hệ thống TV không thể hiển thị hình ảnh với độ phân giải ban đầu. Hệ thống TV có thể điều chỉnh độ phân giải hình ảnh thích hợp.

Thiết lập USB (Tiếp theo)

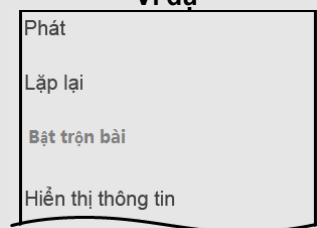
Phát các tệp tin từ Thiết bị lưu trữ USB (Tiếp theo)

Chế độ Âm nhạc**Chế độ phát****Các nút cho chế độ phát**

Nút	Mô tả
◀◀	Tốc độ tua ngược nhanh thay đổi mỗi lần bạn nhấn ◀◀.
▶▶	Tốc độ tua tiến nhanh thay đổi mỗi lần bạn nhấn ▶▶.
	Tạm dừng nhạc.
◀◀	Chuyển đến tệp trước.
▶▶	Chuyển đến tệp kế tiếp.
^/√/</>,ENTER/OK	Chọn một mục mong muốn.
⬅ (Quay lại)	Quay lại quy trình trước.
TOOLS (TOOLS)	Hiển thị màn hình Menu.

CHÚ Ý

- Thời phát được hiển thị có thể hơi khác so với thời gian phát thực sự tùy thuộc vào tệp.

Menu cho chế độ phát**Ví dụ****Phát/Tạm dừng**

Phát hoặc tạm dừng nhạc.

Lặp lại

Cấu hình các cài đặt phát lại lặp lại.

Không/Lặp lại một/Lặp lại tất cả

Bật trộn bài/Tắt trộn bài

Xáo trộn nhạc trong thư mục.

Hiển thị thông tin

Hiển thị thông tin tệp tin âm thanh.

Ẩn phổ màu/Hiện thi phổ màu

Hiện hoặc ẩn hình quang phổ.

Tùy chọn lời bài hát

Bạn có thể thay đổi kiểu hiển thị lời nhạc.

Mục này chỉ sẵn có khi có tệp lời nhạc (".lrc").

Chỉ các tệp lời nhạc mã ký tự UTF-8 (không có BOM) được hỗ trợ.

Tắt hình[Xem trang 7-1.](#)**Cài đặt âm thanh**[Xem trang 6-1](#)
[đến 6-2.](#)**Tiết bị ra âm thanh**[Xem trang 3-4.](#)

Thiết lập USB (Tiếp theo)

Phát các tệp tin từ Thiết bị lưu trữ USB (Tiếp theo)

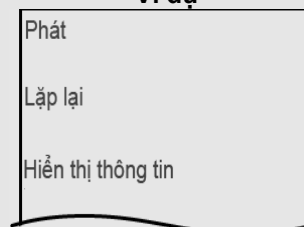
Chế độ video

Chế độ phát**Các nút cho chế độ phát**

Nút	Mô tả
◀◀	Tốc độ tua ngược nhanh thay đổi mỗi lần bạn nhấn ◀◀.
▶	Phát video.
▶▶	Tốc độ tua tiến nhanh thay đổi mỗi lần bạn nhấn ▶▶.
	Tạm dừng video.
◀◀	Chuyển đến tệp trước.
■	Dừng video.
▶▶	Chuyển đến tệp kế tiếp.
∧/∨/◀/▶,ENTER/OK	Chọn một mục mong muốn.
⏪ (Quay lại)	Quay lại quy trình trước.
TOOLS (TOOLS)	Hiển thị màn hình Menu.

CHÚ Ý

- Thời phát được hiển thị có thể hơi khác so với thời gian phát thực sự tùy thuộc vào tệp.

Menu cho chế độ phát**Ví dụ****Phát/Tạm dừng**

Phát hoặc tạm dừng video.

Lặp lại

Cấu hình các cài đặt phát lại lặp lại.

Không/Lặp lại một/Lặp lại tất cả

Hiển thị thông tin

Hiển thị thông tin của video.

Chế độ màn hình

Chức năng này thay đổi kích thước màn hình.

Toàn màn hình/4:3/16:9/Tự động

Cài đặt hình ảnh[Xem trang 5-1 đến 5-3.](#)**Cài đặt âm thanh**[Xem trang 6-1 đến 6-2.](#)**Tiết bị ra âm thanh**[Xem trang 3-4.](#)**Nhạc phim**

Hiển thị thông tin các bài nhạc.

Vị trí để xem tiếpNhấn ∧/∨ để chọn "Tắt" hoặc "Thời gian" và sau đó nhấn **ENTER/OK**.**Tìm kiếm**

Chuyển đến các cảnh cụ thể.

Google Assistant

Nói chuyện với Google để điều khiển TV bằng giọng nói của bạn.

- Nhấn nút **Google Assistant** trên điều khiển từ xa của bạn để làm được nhiều việc hơn trên TV bằng giọng nói của bạn.

CHÚ Ý

- Google Assistant không có sẵn đối với một số ngôn ngữ và quốc gia nhất định. Tính khả dụng của các dịch vụ thay đổi tùy theo quốc gia và ngôn ngữ.

Tìm hiểu thêm tại <https://support.google.com/assistant>

Cài đặt Tài khoản Google

Tài khoản và đăng nhập

Nhấn " (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Tài khoản và đăng nhập".

Để đăng nhập, vui lòng nhập địa chỉ email và mật khẩu.

Bạn cũng có thể đăng nhập vào một tài khoản khác và tài khoản dành cho trẻ em.

Vị trí

Nhấn " (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Quyền riêng tư" > "Vị trí".

Đặt cấu hình thiết lập địa điểm.


Dữ liệu sử dụng và chẩn đoán

Nhấn " (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Quyền riêng tư" > "Dữ liệu sử dụng và chẩn đoán".

Tự động gửi cho Google thông tin chẩn đoán, chẳng hạn như báo cáo sự cố và dữ liệu sử dụng của thiết bị, ứng dụng cũng như công nghệ Chromecast built-in. Bạn có thể điều chỉnh các quyền này bất cứ lúc nào trong phần cài đặt thiết bị. Vui lòng truy cập vào g.co/tv/diagnostics để tìm hiểu thêm.

Bảo mật và hạn chế

Nhấn " (Trang tổng quan)".

Chọn "Cài đặt" > "Quyền riêng tư" > "Bảo mật và hạn chế".

Nguồn không xác định

Cho phép cài đặt ứng dụng từ những nguồn khác ngoài Cửa hàng Play.

Tính năng độc đáo từ SHARP

Thời gian cầu nguyện - Adhan (chỉ với Malaysia & Indonesia)

Nhấn " ::: (Ứng dụng)".

Chọn "Ứng dụng của bạn" > ứng dụng "Thời gian cầu nguyện - Adhan".

Tính năng này có thể giúp người dùng Hồi giáo ở lại trên đầu trang Kinh Cầu nguyện với Adhan bằng cách có được số lần cầu nguyện chính xác qua thông báo. Bằng cách thiết lập cấu hình vị trí và múi giờ, tất cả cầu nguyện năm lần sẽ được tính theo phương pháp tính toán đã chỉ.

Cài đặt tự động: Chức năng này cho phép bạn chọn cấu hình địa chỉ thông qua dữ liệu được đặt trước. (Quốc gia, Tỉnh, Thành phố)

Cài đặt bằng tay: Bạn có thể chèn bằng cách thủ công tất cả thông tin trên màn hình.


Lựa chọn thời gian cầu nguyện: Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn giữa 5 lần cầu nguyện cho thông báo Adhan.

Thông báo: Bạn có thể chọn hoặc bỏ chọn số lần cầu nguyện cần thông báo và bật hoặc tắt báo động cầu nguyện.

Thông tin: Một tài liệu tham khảo nhanh cho bạn để có được thông tin về cầu nguyện năm lần sau khi thiết lập được hoàn thành.

Thứ nghiệm: Một video trình diễn sẽ hiển thị khi Adhan được thực hiện.

CHÚ Ý

- Thông báo sẽ được hiển thị trên màn hình trong 5 phút. Sau 5 phút, màn hình thông báo sẽ tự động tắt.
- Thông báo được dựa trên cài đặt trong Lựa chọn số lần cầu nguyện.
- Nhấn  (**Quay lại**) để tắt màn hình thông báo ngay lập tức.
- Thông tin thời gian TV và Adhan trước khi kết nối internet.
- Thông tin thời gian TV từ tín hiệu TV kỹ thuật số sẽ được sử dụng nếu kết nối internet không khả dụng.
- Độ sai lệch của thời gian hiển thị TV và Adhan có thể xảy ra do tiêu chuẩn phát sóng kỹ thuật số không thích hợp.

SHARP SELECT

Nhấn " ::: (Ứng dụng)".

Chọn "Ứng dụng của bạn" > ứng dụng "SHARP SELECT".

Ứng dụng này hiển thị các ứng dụng được đề xuất có thể được sử dụng với AQUOS.

SHARP COCORO ALBUM (chỉ dành cho kiểu TV tuner)

Nhấn " ::: (Ứng dụng)" hoặc  (**SHARP COCORO ALBUM**).

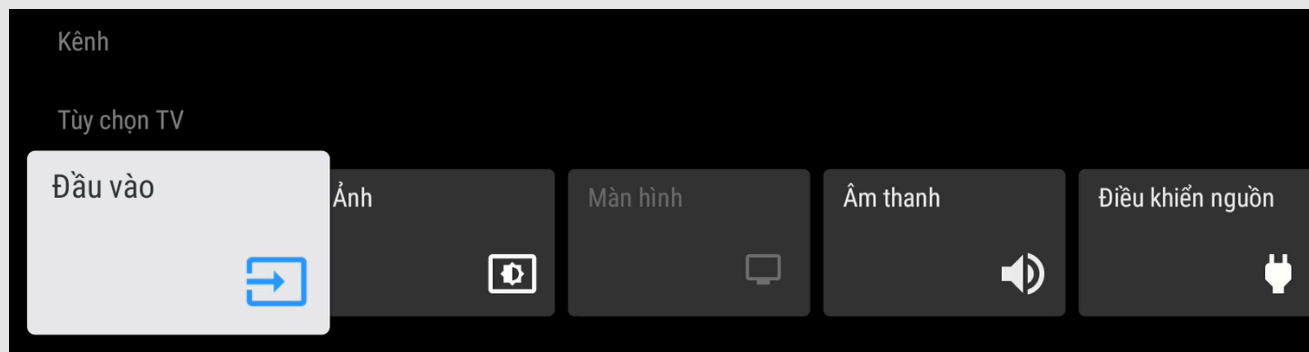
Chọn "Ứng dụng của bạn" > ứng dụng "SHARP COCORO ALBUM".

Bạn có thể nhập ảnh của mình để hiển thị, xem và quản lý trên SHARP COCORO ALBUM.



Cài đặt màn hình Tools

Màn hình menu Tools



1 Nhấn nút **TOOLS (TOOLS)** để hiển thị màn hình TOOLS.

2 Nhấn nút **</>** để chọn menu mong muốn.

- Kênh (chỉ dành cho kiểu TV tuner) - Hướng dẫn chương trình, Kênh, Quản lý kênh
- Tùy chọn TV - Đầu vào, Ảnh, Màn hình, Âm thanh, Điều khiển nguồn, Quyền kiểm soát của cha mẹ, Tải xuống thủ công qua sóng (chỉ dành cho kiểu TV tuner), Tùy chọn nâng cao, Tùy chọn cài đặt

3 Bấm **TOOLS (TOOLS)** để thoát.

Chế độ hình ảnh (Thay đổi chất lượng hình ảnh)

Nhấn "**TOOLS**" (**TOOLS**)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh" > "Chế độ hình ảnh".

Chế độ hình ảnh cung cấp cho bạn một số tùy chọn xem để bạn chọn sao cho phù hợp nhất với môi trường xung quanh TV, môi trường này có thể thay đổi theo các yếu tố như độ sáng của phòng, kiểu chương trình đang xem hoặc kiểu thiết bị kết nối.

- Thoải mái: Giảm ánh sáng xanh của TV.
 Chuẩn: Cài đặt hình ảnh mặc định dành cho người dùng thông thường.
 Sắc sỡ: Cho hình ảnh rõ ràng tạo sự nổi bật của độ tương phản cao.
 Thể thao: Hữu ích cho việc xem thể thao.
 Phim: Giảm độ sáng màu sắc để xem trong thời gian dài.
 Trò chơi: Độ trễ thấp hơn để minh họa trò chơi nhanh.
 Tiết kiệm điện: Giảm độ sáng đèn nền để tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

CHÚ Ý

- Bạn có thể đặt Chế độ hình ảnh trên từng đầu vào riêng lẻ. Các cài đặt này sẽ được tự động lưu trên mỗi đầu vào để thuận tiện.
- Khi phát nội dung Dolby Vision, lựa chọn "Chế độ hình ảnh" sẽ được hiển thị "Dolby Vision IQ", "Dolby Vision Tối" và "Dolby Vision Sống động".

Dolby Vision IQ: Tự động tối ưu hóa hình ảnh theo ánh sáng xung quanh phòng.

Dolby Vision Tối: Hình ảnh thích hợp để xem trong phòng tối ở nhà.

Dolby Vision Sống động: Cho hình ảnh sắc nét và sống động.

Cấu hình Cài đặt Hình ảnh

Nhấn "**TOOLS**" (**TOOLS**)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh".

Điều chỉnh hình ảnh theo tùy chọn của bạn với các cài đặt hình ảnh sau.

Mục đã chọn	< nút	> nút
Đèn nền	Màn hình tối đi	Màn hình sáng lên
Độ sáng	Giảm độ sáng	Tăng độ sáng
Độ tương phản	Giảm tương phản	Tăng tương phản
Độ bão hòa	Đối với độ bão hòa màu ít hơn	Để biết thêm độ bão hòa màu
MÀU SẮC	Màu cam nhạt trở thành màu đỏ	Màu cam nhạt trở nên xanh lục
Độ sắc nét	Giảm độ sắc nét	Tăng độ sắc nét

CHÚ Ý

- Để đặt lại tất cả các mục cài đặt Hình ảnh về các giá trị đặt sẵn tại nhà máy, nhấn \wedge / \vee để chọn "Đặt lại về mục cài đặt mặc định", nhấn **ENTER/OK**, nhấn \wedge / \vee để chọn "OK" và sau đó nhấn **ENTER/OK**.

Độ sáng tự động

Tự động điều chỉnh độ sáng của màn hình.

Tắt / Bật

Cấu hình Cài đặt Hình ảnh nâng cao

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh" > "Cài đặt nâng cao".

Chỉ số gamma

Điều chỉnh độ chênh lệch tông màu của hình ảnh giữa những phần sáng và phần tối.

Tối / Giữa / Sáng

Nhiệt độ màu

Để có độ cân bằng trắng tốt hơn, sử dụng điều chỉnh nhiệt độ màu.

Người dùng

Mát:

Màu trắng với tông hơi xanh lục.

Chuẩn:



Ấm:

Màu trắng với tông hơi đỏ.

Đỏ / Xanh lục / Xanh lam

Điều chỉnh cân bằng trắng bằng cách thay đổi giá trị

trội:

của từng mục.

Bộ đồ màu

Tông màu được quản lý thông qua thiết lập điều chỉnh sáu màu.

Bật / MÀU SẮC / Độ bão hòa / Độ sáng / Chênh lệch / Trừ

CHÚ Ý

- Hình ảnh tối hơn với giá trị thấp hơn.

Cài đặt liên quan đến HDR

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh" > "Cài đặt nâng cao".

Chế độ hình ảnh dải động cao

Công nghệ Chế độ hình ảnh dải động cao giúp hình ảnh video rất giống với hình ảnh được hiển thị qua mắt người bằng cách điều chỉnh chính xác độ tương phản của nguồn phát.

Mở: Kích hoạt hiệu ứng Chế độ hình ảnh dải động cao đối với nguồn Chế độ hình ảnh dải động cao.

Tắt: Vô hiệu hóa hiệu ứng Chế độ hình ảnh dải động cao đối với nguồn Chế độ hình ảnh dải động cao.

CHÚ Ý

- Tính năng này chỉ khả dụng trong một số ứng dụng nhất định của bên thứ ba.

Cài đặt Hình ảnh Độc đáo từ SHARP

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh" > "Cài đặt nâng cao".

DNR

Giảm nhiễu trên màn hình và cho hình ảnh video rõ nét hơn.

Tắt / Thấp / Trung bình / Mạnh / Tự động

MPEG NR

Tính năng này cải thiện chất lượng hình ảnh bằng cách giảm nhiễu khối và nhiễu muối mà không ảnh hưởng đến độ phân giải hình ảnh.

Tắt / Thấp / Trung bình / Mạnh

Kiểm soát Luma thích ứng

Tự động điều chỉnh độ tương phản hình ảnh theo ngữ cảnh.

Tắt / Thấp / Trung bình / Mạnh

Kiểm soát độ tương phản cục bộ

Tự động điều chỉnh độ sáng của độ tương phản hình ảnh theo cảnh.

Tắt / Thấp / Trung bình / Cao

Chế độ trò chơi

Bật Chế độ trò chơi sẽ giảm độ trễ và chắc chắn sẽ cảm thấy phản hồi nhanh hơn rõ rệt.

Tắt / Mở

Hệ màu

Không gian màu đề cập đến dải màu của nội dung hình ảnh hoặc video mà SHARP TV có thể hỗ trợ.

Tự động / Tắt / sRGB/BT.709 / Adobe RGB / BT.2020 / DCI

Thông báo về Dolby Vision

Bạn có thể tắt hoặc bật Thông báo Dolby Vision trên màn hình.

Tắt / Mở

Kéo dân xanh lam

Tính năng này có thể làm cho nhiệt độ màu của hình ảnh hơi xanh hơn.

Tắt / Mở

Làm mờ cục bộ

Tính năng này có thể cân bằng đèn nền trên TV để làm cho cảnh trông tối hơn hoặc sáng hơn.

Đang tắt / Thấp / Giữa / Cao

Cài đặt Hình ảnh Độc đáo từ SHARP (Tiếp theo)

Nhấn **"TOOLS (TOOLS)"**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Ảnh" > "Cài đặt nâng cao".

10-bit Color Reproduction

Tính năng này làm giảm đường viền của hình ảnh.

Tắt / Thấp / Giữa / Cao

Tăng cường chuyển động

Sử dụng Tăng cường chuyển động để xem video hành động nhanh rõ ràng hơn.

Hiệu ứng / Phân vùng minh họa / Minh họa

Ánh sáng xanh đường yêu

Điều chỉnh sự khác biệt về màu ánh sáng xanh của TV.

Tắt / Thấp / Trung bình / Cao

***Tối ưu hóa chế độ phát tự động**

Để tối ưu hóa chất lượng hình ảnh dựa trên loại nội dung khi nội dung Dolby Vision thay đổi.

Tắt / Mở

***Hiệu chỉnh Dolby Vision PQ**

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Chế độ xem: "Chế độ xem" được cập nhật dựa trên "Hiệu chỉnh người dùng cuối".

Hiệu chỉnh người dùng cuối: Bạn có thể đặt chất lượng hình ảnh dựa trên sở thích của mình.

Lần sửa đổi gần nhất: Ngày cài đặt sau cùng đã được sửa đổi.

***Ánh sáng nhẹ**

Tự động điều chỉnh độ sáng dựa trên sự thay đổi điều kiện ánh sáng xung quanh.

Tắt / Mở

Cân bằng trang 11 điểm

Điều chỉnh cân bằng trắng theo sở thích của bạn.

Bất / Trôi / Đỏ / Xanh lục / Xanh lam

AISR (AI Siêu phân giải)

Khi đầu vào tín hiệu không phải 4K, đường viền của hình ảnh có thể được nhấn mạnh tùy theo sở thích của bạn.

Tắt / Thấp / Trung bình / Cao

*** CHÚ Ý**

Tính năng này chỉ khả dụng khi tín hiệu đầu vào đang phát nội dung Dolby Vision.

Cài đặt ngõ vào**Chế độ PC**

Nhấn **"TOOLS (TOOLS)"**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Hình ảnh" > "Cài đặt nâng cao" > "Chế độ PC".

Điều chỉnh hình ảnh khi PC kết nối với TV qua HDMI.

Tắt / Mở

ALLM (Chế độ độ trễ thấp tự động)

Nhấn **"TOOLS (TOOLS)"**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Hình ảnh" > "Cài đặt nâng cao" > "ALLM".

Để sử dụng "ALLM", bạn cần đặt "Phiên bản HDMI EDID" thành "EDID 2.1".

Chế độ Độ trễ Tự động Thấp cho phép cài đặt độ trễ lý tưởng tự động đặt lại để mang lại khả năng xem và tương tác mượt mà, không bị lag và không bị gián đoạn.

Tắt / Mở

Phạm vi HDMI RGB

Nhấn **"TOOLS (TOOLS)"**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Hình ảnh" > "Cài đặt nâng cao" > "Phạm vi HDMI RGB".

Thiết lập kiểu HDMI cho các đầu cuối HDMI IN 1, 2, 3 và 4.

Tính năng này cung cấp chất lượng màu sắc hình ảnh của tín hiệu đầu vào HDMI.

Tự động: Tự động chọn phạm vi "Đầy đủ" hoặc "Giới hạn" dựa trên thông tin phạm vi đến từ thiết bị được kết nối.

Toàn màn hình: Video sẽ được cố định thành đầu ra toàn dải.

Giới hạn: Video sẽ được cố định ở đầu ra phạm vi giới hạn.

Phiên bản HDMI EDID

Nhấn **"TOOLS (TOOLS)"**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Tùy chọn cài đặt" > "Kênh và nguồn đầu vào" > "Đầu vào" > "Điều khiển điện tử gia dụng (CEC)" > "Phiên bản HDMI EDID".

Khi bạn sử dụng thiết bị hỗ trợ Tốc độ làm mới có thể thay đổi (VRR) chẳng hạn như bảng điều khiển trò chơi, bạn cần đặt từng đầu vào HDMI thành "EDID 2.1".

EDID 1.4 / EDID 2.0 / EDID tự động / EDID 2.1

Kiểu âm thanh

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Âm thanh" > "Kiểu âm thanh".

Chức năng này cho phép bạn chuyển đổi chất lượng âm thanh. Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Người dùng: Tùy chỉnh cài đặt âm thanh

Chuẩn: Tối ưu hóa chất lượng âm thanh cho nội dung thông thường.

Rực rỡ: Tăng cường âm treble và bass cho âm thanh rõ hơn.

Thể thao: Mô phỏng không gian sân vận động hoặc địa điểm khác rộng hơn.

Phim: Tối ưu hóa âm thanh vòm phù hợp khi xem phim.

Âm nhạc: Tối ưu hóa âm thanh khi nghe nhạc.

Tin tức: Chỉnh giọng nói rõ hơn bằng cách giảm âm thanh nền.

Cấu hình Cài đặt Âm thanh

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Âm thanh".

Bạn có thể điều chỉnh chất lượng âm thanh theo tùy chọn của bạn với các thiết lập sau.

Mục đã chọn	< nút	> nút
Cân bằng	Giảm âm thanh trên loa phải	Giảm âm thanh trên loa trái
Âm trầm	Để giảm âm trầm	Để tăng âm trầm
Âm bổng	Để giảm âm bổng	Để tăng âm bổng

CHÚ Ý

- Để đặt lại tất cả các mục cài đặt Âm thanh về giá trị đặt sẵn tại nhà máy, nhấn \wedge / \vee để chọn "Đặt lại về mục cài đặt mặc định", nhấn **ENTER/OK**, nhấn \wedge / \vee để chọn "OK" và sau đó nhấn **ENTER/OK**.

Cấu hình Cài đặt Âm thanh nâng cao

Nhấn "**TOOLS (TOOLS)**".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Âm thanh".

Âm thanh vòm

Chức năng âm thanh vòm tạo ra hiệu ứng âm thanh vòm từ loa.

Tắt / Mở

Chi tiết bó chỉnh âm

Chức năng này cho phép bạn thay đổi chất lượng âm thanh.

120Hz / 500Hz / 1.5KHz / 5.0KHz / 10.0KHz

Loa

Bạn có thể chọn nghe âm thanh TV từ hệ thống loa.

Đang bắt / Đang tắt

Độ trễ của loa

Nếu bạn đang nghe thấy độ trễ âm thanh trên tất cả các nguồn hoặc kênh và bạn có hệ thống rạp hát gia đình hoặc các loa khác được kết nối với TV của mình, bạn có thể truy cập cài đặt Độ trễ của loa để tăng Độ trễ của loa.

Mục đã chọn	< nút	> nút
Độ trễ của loa	Đối với độ trễ phát sau	Đối với độ trễ phát trước

Loa âm thanh Dolby/Cao tốc

Chọn trong số các thiết lập có sẵn sau đây.

Loa âm thanh Dolby/Cao tốc / Chế độ âm thanh / Bỏ chỉnh âm lượng /

Trình ảo hóa vòm / Dolby Atmos

CHÚ Ý

- Khi "Loa âm thanh Dolby/Cao tốc" được "Mở", bạn không thể chọn "Kiểu âm thanh", "Cân bằng", "Âm trầm", "Âm bổng", "Âm thanh vòm" và "Chi tiết bó chỉnh âm".
- Khi "Kiểu âm thanh" trong "Loa âm thanh Dolby/Cao tốc" được đặt thành "Người dùng", bạn có thể bật hoặc tắt "Bỏ chỉnh âm lượng", "Trình ảo hóa vòm" và "Dolby Atmos".

Trình cái tiện hội thoại

Chức năng này làm nổi bật lời nói trên tạp âm nền để nghe rõ hơn.

Tắt / Thấp / Trung bình / Cao



Cài đặt Âm thanh Độc đáo từ SHARP

Nhấn "**TOOLS** (TOOLS)".

Chọn "Tùy chọn TV" > "Âm thanh".

Điều khiển âm lượng tự động

Các nguồn âm thanh khác nhau đôi khi không có cùng mức âm lượng, như một chương trình truyền hình và phần nghỉ quảng cáo. Âm lượng Tự động giảm vấn đề này bằng cách cân bằng.

Tắt / Mở

Chế độ trộn kênh

Bạn có thể lựa chọn phương pháp downmix đa kênh tương thích với hệ thống âm thanh nổi của bạn.

Âm thanh nổi / Vòm

Bộ hẹn giờ ngủ

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Điều khiển nguồn" > "Bộ hẹn giờ ngủ".

Cho phép bạn đặt thời gian khi nào TV tự động chuyển sang chế độ chờ.

Tắt hình

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Điều khiển nguồn" > "Tắt hình".

Khi nghe nhạc từ một chương trình âm nhạc, bạn có thể tắt màn hình và chỉ thưởng thức âm thanh.

Bộ hẹn giờ tắt

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Điều khiển nguồn" > "Bộ hẹn giờ tắt".

Cho phép bạn đặt thời gian tự động tắt TV.

Tự động ngủ

Nhấn **TOOLS (TOOLS)**.

Chọn "Tùy chọn TV" > "Điều khiển nguồn" > "Tự động ngủ".

Bạn có thể đặt TV tự động tắt sau một khoảng thời gian đã đặt.

Hỗ trợ tiếp cận

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Hỗ trợ tiếp cận".

Đặt câu Phụ đề, Văn bản có độ tương phản cao, Chuyển văn bản sang lời nói và Phím tắt hỗ trợ tiếp cận. Không thể áp dụng một số thiết lập Phụ đề

Ngôn ngữ

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Ngôn ngữ".

Bạn có thể chọn một ngôn ngữ.

Bộ nhớ

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Bộ nhớ".

Xem trang thái sử dụng bộ nhớ.

Trình tiết kiệm năng lượng

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Điện và năng lượng" > "Trình tiết kiệm năng lượng".

Đặt để tắt màn hình hiển thị để giảm mức tiêu thụ điện năng.

Khởi động lại

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.

Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Khởi động lại".

Khi TV của bạn không hoạt động bình thường, hãy khởi động lại TV.

Đặt lại về trạng thái ban đầu

Nhấn **⚙️ (Trang tổng quan)**.


Chọn "Cài đặt" > "Hệ thống" > "Giới thiệu" > "Đặt lại" > "Đặt lại về trạng thái ban đầu".

Khi bạn thực hiện cài đặt lại, TV sẽ được đặt lại về các giá trị cài đặt mặc định của hãng sản xuất và Google Accounts cũng bị xóa bỏ.

CHÚ Ý

- Những ứng dụng bạn đã mua vẫn sẽ được giữ nguyên.


Chế độ khi bật TV

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Điện và năng lượng" > "Chế độ khi bật TV".

Cài đặt mặc định cho "Chế độ khi bật TV" là Màn hình chính của Google TV. Bạn có thể thay đổi hành vi khởi động TV thành "Phương thức nhập được sử dụng gần đây nhất".

Bộ hẹn giờ

Nhấn  (Trang tổng quan) ".


Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Điện và năng lượng" > "Bộ hẹn giờ".

Bạn có thể sử dụng chức năng này để bật và tắt TV.

CHÚ Ý

- "Tự động bật đúng giờ" / "Giờ tự động tắt" không khả dụng khi bạn đặt "Loại thời gian tự động bật" / "Loại thời gian tắt" thành "Đang tắt".


Ngày và giờ tự động

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Ngày và giờ" > "Ngày và giờ tự động".

Chức năng này cho phép bạn đặt Ngày & Giờ tự động.

Đặt ngày

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Ngày và giờ" > "Đặt ngày".

Chức năng này cho phép bạn đặt ngày theo cách thủ công.

CHÚ Ý

- "Đặt ngày" không khả dụng khi bạn đặt "Ngày và giờ tự động" thành "Sử dụng ngày và giờ do mạng cung cấp".

Đặt giờ

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Ngày và giờ" > "Đặt giờ".

Chức năng này cho phép bạn cài đặt thời gian theo cách thủ công.

CHÚ Ý

- "Đặt giờ" không khả dụng khi bạn đặt "Ngày và giờ tự động" thành "Sử dụng ngày và giờ do mạng cung cấp".

Đặt múi giờ

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Ngày và giờ" > "Đặt múi giờ".

Chức năng này cho phép bạn chọn múi giờ địa phương của mình.

Sử dụng định dạng 24 giờ

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Ngày và giờ" > "Sử dụng định dạng 24 giờ".

Bạn có thể chọn định dạng thời gian ("24HR" hoặc "AM / PM") cho giờ đồng hồ.

Chế độ môi trường xung quanh

Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Hệ thống" > "Chế độ môi trường xung quanh".

Chức năng này cho phép bạn hiển thị Google Photo của mình hoặc các hình ảnh được sắp xếp từ các nguồn khác khi TV không hoạt động.

Trợ giúp và Phản hồi



Nhấn  (Trang tổng quan) ".

Chọn "Cái đặt" > "Trợ giúp và Phản hồi".

Bạn có thể giúp cải thiện Google TV khi bạn chia sẻ phản hồi của mình và cho chúng tôi biết về bất kỳ sự cố nào bạn gặp phải.

Truy cập vào Trung tâm trợ giúp Google TV tại g.co/tv/help.

Khắc phục sự cố


Sự cố	Giải pháp có thể
<ul style="list-style-type: none"> Không lên nguồn. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem bạn đã nhấn  /  (POWER) trên bộ điều khiển từ xa chưa. Kiểm tra dây nguồn có bị lỏng không? Nguồn đã bật hay chưa?
<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị không thể hoạt động. 	<ul style="list-style-type: none"> Các tác động bên ngoài như sét đánh, tĩnh điện có thể dẫn đến hoạt động sai. Trong trường hợp này, tắt nguồn của TV, hoặc rút dây điện AC ra khỏi ổ cắm và cắm lại trong khoảng 1 đến 2 phút và bật thiết bị.
<ul style="list-style-type: none"> Bộ điều khiển từ xa không tác dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> Thiết bị được điều khiển bởi bộ điều khiển từ xa đã được thiết lập đúng chưa? Pin được lắp đúng với các cực (+, -) chưa? Pin đã hết chưa? (Thay thế bằng pin mới.) Bạn có sử dụng dưới ánh đèn quá sáng hoặc đèn huỳnh quang không? Có ánh sáng đèn huỳnh quang gần cảm biến điều khiển từ xa không?
<ul style="list-style-type: none"> Hình ảnh hiển thị bị xén/có màn hình có dải bên cạnh. 	<ul style="list-style-type: none"> Các điều chỉnh màn hình chẳng hạn như kích thước hình ảnh có được thực hiện chính xác không? Trang 2-5
<ul style="list-style-type: none"> Sai màu, màu sáng hoặc lem màu. 	<ul style="list-style-type: none"> Điều chỉnh tông màu. Trang 5-1 đến 5-3 Xung quanh có sáng không? Hình ảnh sẽ tối hơn nếu ánh sáng trong phòng quá sáng.
<ul style="list-style-type: none"> Tự tắt nguồn. 	<ul style="list-style-type: none"> Bộ hẹn giờ ngủ được đặt? Trang 7-1 Kiểm tra thiết lập điều khiển nguồn. Trang 7-1 Nhiệt độ trong thiết bị tăng. Tháo bỏ các vật chắn che kín lỗ thông hơi.
<ul style="list-style-type: none"> Mặt trên của TV bị nóng. 	<ul style="list-style-type: none"> Dò không khí được làm ẩm bởi nhiệt sinh ra từ mạch bên trong đi qua phần trên do đối lưu tự nhiên nên phần trên trở nên ẩm áp. Tuy nhiên, đó không phải là lỗi và không ảnh hưởng đến chức năng của TV.
<ul style="list-style-type: none"> Nguồn có thể tự bật. 	<ul style="list-style-type: none"> "Tự động bật đúng giờ" có được đặt thành "Bật" không? Vui lòng kiểm tra cài đặt. Trang 7-2

Sự cố	Giải pháp có thể
<ul style="list-style-type: none"> Ngay cả khi bạn tắt, đèn nguồn không tắt. 	<ul style="list-style-type: none"> Đèn nguồn không tắt ngay cả khi tắt nguồn. Để tắt đèn, bạn phải rút phích cắm điện.
<ul style="list-style-type: none"> Không có hình. 	<ul style="list-style-type: none"> Kết nối với thiết bị có đúng không? Nếu hình ảnh trên PC không hiển thị, hãy kiểm tra những điểm sau: <ul style="list-style-type: none"> Khi kết nối máy tính xách tay với TV, kiểm tra xem chế độ hiển thị đầu ra của PC có được thiết lập là màn hình ngoài không. Nếu hình ảnh không hiển thị ở đầu vào HDMI, vui lòng chọn "Phiên bản HDMI EDID" phù hợp. Trang 5-3
<ul style="list-style-type: none"> Chất lượng hình ảnh của chương trình HD kém. 	<ul style="list-style-type: none"> Để thường thức hình ảnh HD từ thiết bị ngoài, bạn phải thiết lập kết nối HDMI. Nếu nội dung chương trình không có chất lượng HD, hình ảnh HD không thể hiển thị. Kiểm tra xem chương trình bạn đang xem có cung cấp hình ảnh HD không. Có thể phải đặt cấu hình đầu giải mã truyền hình cáp/vệ tinh HD để đưa ra hình ảnh HD thông qua cáp/vệ tinh. Đài phát truyền hình cáp/vệ tinh có thể không hỗ trợ độ phân giải tín hiệu 1080p.
<ul style="list-style-type: none"> Thình thoảng có tiếng rảng rác phát ra từ TV. 	<ul style="list-style-type: none"> Đây không phải là trục trặc. Hiện tượng này xảy ra do vỏ máy co giãn nhẹ khi có sự thay đổi nhiệt độ. Điều này không ảnh hưởng đến hoạt động của TV. Không được mở nắp sau của vỏ máy để thiết lập lại các mạch. Điện thế cao bên trong vỏ máy có thể gây ra điện giật và thương tích. Nếu cần thiết phải bảo dưỡng, hãy liên hệ với đại lý của bạn.

CHÚ Ý

- Nếu bạn cần hỗ trợ trong việc khắc phục sự cố, vui lòng liên hệ bộ phận Chăm sóc Khách hàng của SHARP.

Khắc phục sự cố (Tiếp theo)

Sự cố	Giải pháp có thể
<ul style="list-style-type: none"> Không có âm thanh. 	<ul style="list-style-type: none"> Kết nối với thiết bị có đúng không? Âm lượng có quá thấp không? Bạn có bấm  (Tắt tiếng) trên bộ điều khiển từ xa không? Kiểm tra ngõ ra âm thanh của thiết bị kết nối ngoài. Âm lượng có quá thấp hoặc bị tắt tiếng không? Khi thiết bị ngoài được kết nối thông qua cáp HDMI, bạn có thể cần đặt cấu hình âm thanh là đầu ra thông qua cáp HDMI. Khi kết nối PC qua cáp có chứng nhận HDMI, hãy kiểm tra những điểm sau: <ul style="list-style-type: none"> Ngõ ra âm thanh của PC có được cấu hình chính xác không? Kiểm tra thiết lập ngõ ra âm thanh và định dạng âm thanh đầu ra trong Thuộc tính âm thanh trên PC. Các định dạng âm thanh tương thích với TV này bao gồm PCM, Dolby Digital. Với các định dạng khác, âm thanh không thể đưa ra.
<ul style="list-style-type: none"> Không thể đưa hình ảnh/âm thanh Chromecast built-in ra TV. 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra xem điện thoại thông minh/máy tính bảng có được kết nối cùng mạng Wi-Fi hay không.
<ul style="list-style-type: none"> Cập nhật phần mềm qua Over-The-Air (OTA) không thành công. 	<ul style="list-style-type: none"> Hãy chắc chắn rằng kết nối internet của bạn đang hoạt động. Nếu TV đã được kết nối Internet nhưng lại không có kết nối nào có sẵn, vui lòng hủy kết nối mạng internet khỏi TV và kết nối lại lần nữa.
<ul style="list-style-type: none"> Không thể vận hành các ứng dụng và dịch vụ. 	<ul style="list-style-type: none"> Đảm bảo kết nối internet của bạn đang hoạt động. Tùy thuộc vào một số ứng dụng và dịch vụ nhất định, bạn có thể không kết nối được các ứng dụng và dịch vụ đó nếu ngày và giờ không chính xác. Đặt ngày và giờ chính xác. Trang 7-2

Khắc phục sự cố - Thông báo lỗi

Ví dụ về một thông báo lỗi được hiển thị trên màn hình	Giải pháp có thể
<ul style="list-style-type: none"> Hiện không có kênh phát sóng (chỉ dành cho kiểu TV tuner) 	<ul style="list-style-type: none"> Kiểm tra cáp ăng ten. Kiểm tra xem ăng ten có được thiết lập đúng không. Kiểm tra xem giờ phát sóng có trong lịch phát sóng không.
<ul style="list-style-type: none"> Đã nhận được tín hiệu âm thanh không tương thích. Kiểm tra thiết lập thiết bị đầu ra. 	<ul style="list-style-type: none"> Thông báo này được hiển thị khi đầu vào là định dạng âm thanh khác với PCM, Dolby Digital. <ul style="list-style-type: none"> Chọn định dạng ngõ ra âm thanh được kết nối với thiết bị HDMI ngoài là PCM, Dolby Digital. Tham khảo tài liệu hướng dẫn vận hành của thiết bị ngoài để biết chi tiết thiết lập.

CHÚ Ý

- Nếu bạn cần hỗ trợ trong việc khắc phục sự cố, vui lòng liên hệ bộ phận Chăm sóc Khách hàng của SHARP.

Thương hiệu

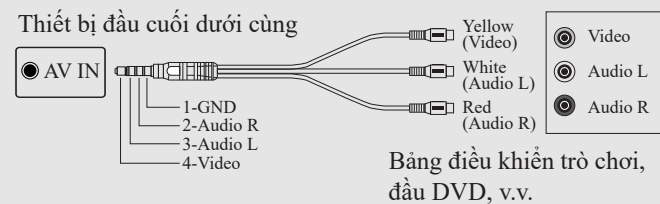
- Google TV là tên của trải nghiệm phần mềm của thiết bị này và là nhãn hiệu của Google LLC, Google, YouTube, Google Photos, Chromecast built-in và các nhãn hiệu khác là nhãn hiệu của Google LLC.
- Google Assistant không có sẵn đối với một số ngôn ngữ và quốc gia nhất định. Tính khả dụng của các dịch vụ thay đổi tùy theo quốc gia và ngôn ngữ.

Kết nối jack cắm RCA

Hướng dẫn sử dụng AV IN.

Yêu cầu jack chuyển đổi RCA.

Mua linh kiện dịch vụ (QCNWGA252WJPZ).





SHARP
SHARP CORPORATION